



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 – CÔNG TY CỔ PHẦN



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG.....	1
1. Thông tin khái quát.....	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:	4
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	4
4. Định hướng phát triển.....	12
5. Các rủi ro:	12
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	14
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	14
2. Tổ chức và nhân sự.....	14
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	15
4. Tình hình tài chính.....	18
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	19
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.....	20
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	22
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	22
2. Tình hình tài chính.....	24
3. Công tác quản lý nợ và giải pháp xử lý tại Công ty mẹ	25
4. Báo cáo các nội dung chủ yếu đã thực hiện năm 2023 của Tổng công.....	26
5. Kế hoạch phát triển trong năm 2024.	31
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội	34
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	35
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:	35
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:.....	37
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:	37
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	38
1. Hội đồng quản trị.....	38
2. Ban kiểm soát	41
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban TGD, BKS.....	42
4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty.....	44

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300402493 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 29/06/2010, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 23/05/2023.
- Vốn điều lệ: 1.270.000.000.000 đồng (Một nghìn hai trăm bảy mươi tỷ đồng)
- Địa chỉ: Tầng 15 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Số điện thoại: (84-28) 3823 0809
- Số fax: (84-28) 3821 3233
- Website: www.fico.com.vn
- Mã cổ phiếu: FIC

Quá trình hình thành và phát triển

- Tiền thân của Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1-CTCP hiện nay là Công ty Vật liệu Xây dựng số 1, trực thuộc Bộ Xây dựng, được thành lập từ năm 1976. Năm 1980, Công ty được đổi tên thành Liên hiệp các Xí nghiệp Gạch ngói Sành sứ, trực thuộc Bộ Xây dựng. Năm 1984, đơn vị được tổ chức lại thành Liên hiệp các Xí nghiệp Vật liệu xây dựng số 1, trực thuộc Bộ Xây dựng (Quyết định số 1390/BXD-TCCB ngày 13/10/1984).
- Năm 1995, thực hiện Quyết định số 90/TTg ngày 07/03/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục sắp xếp các DNNN, Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 (FiCO) được thành lập theo Quyết định số 997/BXD-TCLĐ ngày 20/11/1995 với cơ cấu tổ chức như sau: FiCO có tổng số 8 đơn vị thành viên và 2.189 cán bộ công nhân viên. Các lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là: Sản xuất vật liệu xây dựng cơ bản như gạch, ngói xây dựng, gạch Block, gạch ceramic, gạch ốp lát, cao lanh, sứ vệ sinh. Xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp; Kinh doanh vật tư

➤ **Giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2005:**

Tổng công ty đã bắt đầu triển khai nhiều dự án đầu tư đa ngành nghề mới như: sản xuất xi măng, đầu tư kinh doanh bất động sản, kính xây dựng... đã chú trọng trong lĩnh vực phát triển thị trường, xuất nhập khẩu VLXD... Địa bàn hoạt động của Tổng Công ty đã trải rộng trên khắp cả nước và vươn ra quốc tế. Trong giai đoạn này, Tổng Công ty có 16 đơn vị thành viên (kể cả các đơn vị phụ thuộc) với tổng số 7.132 CBCNV.

Từ năm 2003, thực hiện Quyết định số 1404/QĐ-BXD ngày 24/10/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Tổng Công ty đã chính thức đổi tên viết tắt từ BMC No 1 Thành FiCO và phát triển thương hiệu FiCO.

➤ **Giai đoạn từ năm 2006 đến tháng 6/2010:**

Năm 2006, Tổng Công ty FiCO chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 2438/QĐ-BXD ngày 30/12/2005 của Bộ Xây dựng. Giai đoạn này, Tổng Công ty gồm có: Công ty mẹ - Tổng Công ty và 05 đơn vị phụ thuộc; 05 Công ty con; 14 Công ty liên kết và 02 Công ty Liên doanh. Các Công ty con và Công ty liên kết là các đơn vị trực thuộc trước đây thuộc Tổng Công ty đã cổ phần hóa theo quy định. Phần lớn các Công ty này sau khi cổ phần hóa đều hoạt động hiệu quả cao như CTCP Hóa An, CTCP Cotecons...

- Đẩy mạnh công tác kinh doanh thương mại, xuất nhập khẩu. Trong đó đặc biệt chú trọng việc quảng bá và xây dựng thương hiệu với bạn hàng trong nước và quốc tế, coi trọng hiệu quả thiết thực và định hướng chiến lược các dòng sản phẩm cao cấp phục vụ xuất khẩu. Điển hình trong công tác này là các đơn vị như Công ty Thương mại VLXD FiCO, CTCP Đầu tư và Kinh doanh VLXD FiCO (BMT), CTCP Kỹ thuật và Xây dựng VLXD (COTEC).
- Tăng cường liên doanh liên kết và Hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực xây lắp và xử lý nền móng... Điển hình như các đơn vị: Công ty CP Cotecons, Công ty TNHH Liên doanh CHUNWO-FiCO (với Hongkong), Công ty TNHH Liên doanh Xây dựng FiCO-COREA (với Hàn Quốc) ...
- Đẩy mạnh công tác đầu tư và kinh doanh bất động sản, đồng thời tăng cường việc tìm kiếm và hợp tác với các đối tác để mở rộng quy mô và phạm vi đầu tư các công trình, dự án, trong đó chú trọng đầu tư các dự án khu dân cư và văn phòng, căn hộ cao cấp. Một số các công trình tiêu biểu mà Tổng Công ty triển khai như: Khu căn hộ cao cấp City Garden Vietnam (59 Ngô Tất Tố, TP. HCM), Tòa nhà Horizon (214 Trần Quang Khải, TP.HCM). Dự án Chung cư Vạn Đô (348 Bến

Vân Đồn, TP.HCM) ...

- Tiếp tục ưu tiên cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng truyền thống với các sản phẩm xi măng (đen và trắng), các loại VLXD cao cấp phục vụ xuất khẩu (Gạch ceramic, granite, ngói, gạch xây dựng các loại, đá, cát trắng, sản phẩm sau kính...). Điển hình như việc triển khai các dự án: Xi măng Tây Ninh, Xi măng trắng (BMT), Đá xuất khẩu (Phước Hòa), Nghiền cát siêu mịn để xuất khẩu (Cam Ranh) và các dự án cải tạo nâng cấp các dây chuyền sản xuất gạch ngói ở các đơn vị VITALY, Thanh Thanh, Đồng Nai...

➤ **Giai đoạn tháng 6/2010 đến tháng 9/2016:**

Thực hiện sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Xây dựng về công tác sắp xếp đổi mới doanh nghiệp, Bộ Xây dựng đã có Quyết định số 614/QĐ-BXD ngày 10/06/2010 về việc chuyển đổi mô hình hoạt động của Tổng công ty Vật liệu Xây dựng số 1 sang mô hình hoạt động Công ty TNHH Một thành viên cho đến khi thực hiện cổ phần hóa.

➤ **Từ tháng 10/2016 trở đi:**

Căn cứ Quyết định số 1874/QĐ-TTg ngày 03/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1, Bộ Xây dựng và Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 đã tiến hành chào bán 25.006.300 cổ phiếu lần đầu ra công chúng vào ngày 19/08/2016 với giá đấu thành công bình quân: 10.502 đồng/ cổ phần.

Ngày 28/09/2016, được sự đồng ý của Bộ Xây dựng, Ban chỉ đạo cổ phần hóa FiCO đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Kể từ ngày 01/10/2016, Tổng Công ty FiCO chính thức được chuyển thành Công ty cổ phần với tên gọi Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 – CTCP (FiCO), vốn điều lệ là 1.270.000.000.000 đồng (theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0300402493 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/06/2010, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 01/10/2016).

Tổng Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 43/2018/GCNCP-VSD ngày 13/06/2018, số lượng chứng khoán đăng ký 127.000.000 cổ phiếu

➤ **Từ tháng 06/2018 trở đi:**

Tổng Công ty chính thức được chấp thuận đăng ký chứng khoán với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam với mã cổ phiếu FIC kể từ ngày 13/06/2018 và chính

thức giao dịch trên sàn chứng khoán UpCOM thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội kể từ ngày 12/08/2018 với giá tham chiếu là 12.100 đồng/cổ phiếu.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty bao gồm:
 - Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Kinh doanh dịch vụ bất động sản: môi giới bất động sản, định giá bất động sản, sàn giao dịch bất động sản, tư vấn bất động sản, đấu giá bất động sản, quảng cáo bất động sản, quản lý bất động sản);
 - Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe có động cơ và động cơ xe (Sản xuất phụ tùng, thiết bị xe cơ giới chuyên dụng phục vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng);
 - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng, vật tư, nguyên liệu và sản phẩm phụ vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng);
 - Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Kinh doanh, xuất nhập khẩu phụ tùng, thiết bị, xe cơ giới chuyên dụng phục vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng);
- Tổng Công ty chủ yếu hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận bao gồm Bình Dương, Đồng Nai và Tây Ninh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị

Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 – CTCP hiện nay đang hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty. Mô hình tổ chức của công ty như sau:

❖ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng Công ty, có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư, tiến hành thảo luận thông qua, bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty; thông qua các chiến lược phát triển; bầu, bãi nhiệm HĐQT, Ban Kiểm soát, và quyết định bộ máy tổ chức của Tổng Công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

❖ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Tổng Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 05 thành viên, các thành viên HĐQT nhóm họp và bầu Chủ tịch HĐQT. Hội đồng quản trị nhân danh Tổng Công ty quyết định phương án kinh doanh hàng năm của Tổng Công ty, quyết định đầu tư dự án, tài sản theo quy định tại điều lệ và quy chế tài chính. HĐQT có trách nhiệm bổ nhiệm, giao nhiệm vụ, giám sát Ban Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp và Điều lệ Tổng Công ty, các Quy chế nội bộ của Tổng Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

❖ **Ban Kiểm soát**

Ban kiểm soát có nhiệm vụ tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Tổng Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định trong Điều lệ của Tổng Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Hiện tại, Ban Kiểm soát của Tổng Công ty gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra và bãi miễn.

❖ **Ban Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người quyết định phương hướng sản xuất kinh doanh theo quyền hạn trong điều lệ và pháp luật liên quan, điều hành công việc sản xuất kinh doanh hàng ngày của Tổng Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Ngoài ra, Tổng Giám đốc Tổng công ty có thể bổ nhiệm các trường, phó phòng ban và bộ phận của Tổng Công ty.

Các Phó Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người trợ giúp cho Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Tổng Công ty; chịu sự giám sát của Tổng Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

❖ **Các Ban chức năng:**

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc sẽ chịu trách nhiệm điều hành các phòng ban chức năng, các đơn vị thành viên theo các khối lĩnh vực như sau:

- + **Văn phòng Tổng Công ty:** Giúp việc cho ban điều hành về các hoạt động liên quan đến pháp lý của Tổng Công ty; thực hiện công tác đối ngoại và quan hệ với các đối tác, các cơ quan chức năng của Tổng Công ty, hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị về nghiệp vụ đối ngoại và giao dịch quốc tế.

- + **Ban Nhân sự:** Quản lý các vấn đề về tổ chức bộ máy, lao động, đơn giá tiền lương, định mức lao động, lương thưởng, phê chuẩn các chức danh, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, kỷ luật, quy hoạch nguồn nhân lực và kế hoạch tuyển dụng, đào tạo cán bộ, lao động và các chính sách khác cho lao động của FiCO.
- + **Ban Tài chính - Kế toán:** Thực hiện công tác hạch toán kế toán, giám sát hoạt động hạch toán kế toán tại các công ty con của FiCO, kết nối FiCO với các đơn vị thành viên thông qua quản lý và điều phối dòng tiền.
- + **Ban Kế hoạch và sản xuất vận hành:** Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh và xây dựng kế hoạch kinh doanh ngắn, trung và dài hạn cho FiCO và các đơn vị thành viên. Ban Kế hoạch đầu tư còn phối hợp với Ban Tài chính Kế toán tham gia kế hoạch tài chính đầu tư để tham mưu cho lãnh đạo về việc triển khai các dự án mới.
- + **Ban Đầu tư và M&A:** Tham mưu công tác đầu tư tài chính của FiCO, đảm bảo bảo toàn, ổn định và phát triển nguồn vốn và tài sản hiện có của FiCO. Chịu trách nhiệm quản lý các khoản đầu tư tài chính của FiCO tại các doanh nghiệp khác (không bao gồm các công ty mà FiCO giữ cổ phần chi phối). Là đầu mối trong công tác tìm kiếm và triển khai các dự án đầu tư và mua bán sáp nhập doanh nghiệp (M&A) mới.
- + **Ban Quản lý dự án FiCO HOME Phan Huy Ích:** là đại diện của Tổng công ty VLXD số 1- CTCP tổ chức triển khai và trực tiếp quản lý dự án “Chung cư kết hợp thương mại - dịch vụ, trường mầm non và nhà liên kế có sân vườn tại số 2/34 Phan Huy Ích, Phường 15, Quận Tân Bình” do Tổng công ty VLXD số 1-CTCP làm chủ đầu tư.

Tổng số nhân viên của Tổng Công ty và các Công ty con tại ngày 31/12/2023 là 192 người.

Các đơn vị trực thuộc:

STT	Tên chi nhánh	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh
1	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Xi nghiệp khai thác Thống Nhất	Áp 3, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, Đồng Nai	Khai thác, chế biến kinh doanh đá xây dựng
2	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Công ty Thương mại VLXD FiCO	Tầng 15, Tòa nhà Sailing Tower – 111A Pasteur, Quận 1, TP.HCM	Kinh doanh sắt thép xây dựng, sắt thép công nghiệp, xi măng các loại, gạch ốp lát, sứ, sen vòi các loại, nguyên vật liệu thô; thạch cao, than các loại

STT	Tên chi nhánh	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh
3	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Chi nhánh FICO Đồng Nai	Số 5, đường 16 A, Khu Công nghiệp Biên Hòa 2, Phường An Bình, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Sản xuất khai thác cho thuê kho bãi
4	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Chi nhánh FICO Bình Dương	Lô F đường số 2B, khu công nghiệp Đồng An, Phường Bình Hòa, TX Thuận An, Bình Dương	Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước và lắp đặt xây dựng khác

Công ty con:

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
1	Công ty cổ phần Phước Hòa FICO	Km 5, QL 51, xã Tân Phước, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	Số 3500102894 do Sở KHĐT tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 21/01/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 17/11/2021	(0254)38 76139	25	Sản xuất kinh doanh đá xây dựng, đá Granite
2	Công ty cổ phần Cơ khí Xây dựng Tân Định FICO	Nhà máy phụ kiện vệ sinh, Đường số 2B, KCN Đồng An, Thuận An, Bình Dương.	Số 030114699 do Sở KHĐT TP. HCM cấp lần đầu ngày 13/4/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 29/12/2021	(0274)37 82350	30	Gia công cơ khí; buôn bán vật liệu; thiết bị lắp đặt trong ngành xây dựng
3	Công ty cổ phần Gạch men Thanh Thanh	Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, Tỉnh Đồng Nai	Số 3600665643 do Sở KHĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 2/01/2004, cấp thay đổi lần thứ 10 ngày 09/12/2019	02513836 066	59,92	Sản xuất gạch ốp lát
4	Công ty CP Gạch Đông Nam Á	Khu Phố 9, Phường Chánh Phú Hoà, Thị Xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương	Số 3700830308 do Sở KHĐT tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 27/09/2007, cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 31/08/2018	06503543 591	225	Sản xuất gạch ốp lát
5	Công ty TNHH MTV Cát Cam Ranh FICO	Thôn Tân Hải, Cam Hải Tây, Huyện Cam Lộ, Tỉnh Khánh Hòa	Số 4201764563 do Sở KHĐT tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 19/10/2017, cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 10/01/2019	(0258) 3989005	30	Khai thác khoáng sản
6	Công ty TNHH MTV Thương mại VLXD FICO	Tầng 15, Sailing Towet, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Số 0314964301 do Sở KHĐT cấp lần đầu ngày 03/04/2018, cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 25/05/2021	02862 918899	200	Kinh doanh thương mại VLXD

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
7	Công ty TNHH MTV Kinh doanh sản phẩm FiCO	Tầng 15, Sailing Towet, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Số 0315650869 do Sở KHĐT cấp lần đầu ngày 25/04/2019, cấp thay đổi lần 6 ngày 13/12/2023	02862 918899	41,60	Kinh doanh thương mại VLXD

Các Công ty liên kết của Tổng Công ty

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FiCO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
1	Công ty cổ phần Xi măng FiCO Tây Ninh	Tầng 26, E.Town Central, 11 Đoàn Văn Bơ, P.12, Q. 4, TP Hồ Chí Minh	Số 3900365922 do Sở KHĐT tỉnh Tây Ninh cấp lần đầu ngày 23/12/2004 thay đổi lần thứ 15 ngày 18/06/2018	(028)38212872	2.500	25,84%	Sản xuất kinh doanh xi măng, vôi và thạch cao; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.
2	Công ty cổ phần Hóa An	Áp Cầu Hang, Xã Hóa An, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Số 3600464464 do Sở KHĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 8/6/2000, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 13/03/2023	(0251)2227564	151,2	24,86%	Khai thác chế biến khoáng sản, sản xuất và kinh doanh VLXD

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FiCO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
3	Công ty cổ phần Vitaly	Khu Bình Chuẩn, Đường N1, Thuận An, Bình Dương	Số 0300398078 do Sở KHĐT tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 06/01/2005, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 10/05/2022	(0274)3788347	80	30,75%	Sản xuất mua bán VLXD; kinh doanh nhà ở, Môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản
4	Công ty Cổ phần Havali – FiCO	Số 65, đường số 3, cư xá chu văn an, phường 26, quận Bình Thạnh, TP.HCM	Số 3700791338, do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 23/8/2007	(028)35113288	3	20%	Sản xuất kinh doanh gạch thủy tinh
5	Công ty Cổ phần xây dựng FiCO – Corea	Tầng M, Block C, chung cư Vạn Đô, 348 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP HCM	Số 0304401701 do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 11/10/2007, cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 31/10/2023	02837715589	31,5	49,50%	Cung cấp dịch vụ kỹ thuật xử lý nền đất yếu cho các công trình xây dựng, dự án hạ tầng
6	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tân Bách Việt	Tầng 15, Số 1, Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, TPHCM	Số 0305202610 do Sở KHĐT Tp.HCM cấp lần đầu ngày 18/9/2007, cấp lần thứ 4 ngày 20/01/2014	02862961718	79,27	29%	Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FiCO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
7	Công ty Cổ phần FiCO Công nghệ cao	45 Hoa Mai, Phường 2, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	Số 0310319621 do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 16/9/2010, cấp thay đổi lần 6 ngày 25/7/2017	(028)54010412	20	45%	Sản xuất gạch không nung
8	Công ty cổ phần FiCO Pan United	Lầu 8 South Buiding, 60 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TPHCM	Số 0310883115 do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 23/8/2007, cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 18/01/2017	(028)35470303	60	45%	Sản phẩm bê tông thương phẩm

4. Định hướng phát triển

Tổng công ty FiCO xây dựng các mục tiêu chiến lược đến năm 2030 như sau:

Đến năm 2030, Tổng công ty FiCO trở thành doanh nghiệp sản xuất và cung cấp vật liệu xây dựng, dịch vụ thương mại vật liệu xây dựng hàng đầu Việt Nam, với các chỉ tiêu chính như sau:

Doanh thu: 15.000 – 18.000 tỷ đồng, trong đó:

- Xi măng: 8.000 – 10.000 tỷ đồng, tương ứng với sản lượng đạt 6 – 8 triệu tấn xi măng/năm;
- Khoáng sản: 1.000 tỷ đồng;
- Vật liệu hoàn thiện: 2.000 tỷ đồng;
- Thương mại và dịch vụ và kinh doanh khác: 5.000 tỷ đồng.

Lợi nhuận: 800 – 1.200 tỷ đồng, trong đó:

- Xi măng: 500 – 700 tỷ đồng;
- Khoáng sản: 150 – 200 tỷ đồng;
- Vật liệu hoàn thiện: 100 – 150 tỷ đồng;
- Thương mại và dịch vụ và kinh doanh khác: 100-150 tỷ đồng.

Thời gian tới Tổng công ty sẽ xác định các giải pháp trọng tâm, chiến lược cụ thể từng giai đoạn để thực hiện các mục tiêu nêu trên.

5. Các rủi ro:

Rủi ro thị trường:

Năm 2023, nhiều doanh nghiệp bất động sản đã trải qua giai đoạn khó khăn chưa từng có, biểu hiện qua việc dừng, hoãn hoạt động đầu tư, thi công xây dựng một số dự án, dừng triển khai các dự án mới... Điều này tác động đến sự phục hồi và tăng trưởng của nền kinh tế, gián tiếp ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực liên quan và trực tiếp nhất là ngành vật liệu xây dựng của Tổng Công ty.

Rủi ro lãi suất

Lãi suất tuy đã điều chỉnh giảm dần từ tháng 06/2023, nhưng mặt bằng lãi suất năm 2023 vẫn tăng đáng kể so với năm 2022. Việc tăng lãi suất khiến Tổng Công ty và các đối tác/khách hàng của Tổng Công ty gặp khó khăn trong việc thu xếp dòng tiền.

Rủi ro chậm thanh toán

Trong tình hình chung về áp lực tăng lãi suất khiến các khách hàng của Tổng Công ty gặp khó khăn trong dòng tiền và xuất hiện nhiều rủi ro về chậm thanh toán hoặc thậm chí mất khả năng thanh toán.

Rủi ro an toàn lao động

Ngành xây dựng và sản xuất vật liệu là một ngành có tính chất đặc thù, phần lớn người lao động phải thực hiện các công việc ngoài trời nên chịu ảnh hưởng lớn các yếu tố thời tiết, ngoài ra người lao động còn phải làm việc ở trên cao, vì vậy nếu không tuân thủ hệ thống quản lý về an toàn lao động thì rất dễ xảy ra tai nạn lao động. Một khi xảy ra các sự cố nghiêm trọng về an toàn lao động, ngoài việc tổn thất về con người, tinh thần và vật chất còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự tín nhiệm của chủ đầu tư, công ty tư vấn, ảnh hưởng đến uy tín và thương hiệu của công ty.

49
GT
/ D
1
TY
AN
JC

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	% so với KH
I	Doanh thu	Triệu đ			
1	Công ty mẹ	Triệu đ	1.982.807	1.504.132	75,85
2	Công ty mẹ hợp nhất	Triệu đ	1.804.929	1.325.411	73,43
II	Lợi nhuận trước thuế				
1	Công ty mẹ	Triệu đ	61.180	62.960	102,9
2	Công ty mẹ hợp nhất	Triệu đ	139.475	74.174	53,2
III	Lợi nhuận sau thuế Cty mẹ	Triệu đ		55.940	
IV	Tỷ lệ cổ tức	%		440	

2. Tổ chức và nhân sự

❖ Danh sách thành viên HĐQT và Ban Điều hành

– Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bầu/bổ nhiệm
1	Bà Đỗ Thị Hiếu	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	22/04/2021
2	Ông Cao Trường Thụ	Thành viên HĐQT	22/04/2021
3	Ông Nguyễn Xuân Thắng	Thành viên HĐQT (không điều hành)	22/04/2021
4	Ông Phạm Việt Thắng	Thành viên HĐQT	22/04/2021
5	Ông Đặng Minh Thừa	Thành viên HĐQT (không điều hành)	22/04/2021

– Ban Điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Cao Trường Thụ	Tổng giám đốc	15/05/2021
2	Phạm Việt Thắng	Phó Tổng giám đốc	01/05/2021

❖ - Tình hình nhân sự Tổng công ty:

STT	NỘI DUNG	LOẠI HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG					
		Không xác định thời hạn		Xác định thời hạn		Theo mùa vụ	
		Tổng số	Nam	Tổng số	Nam	Tổng số	Nam
I	Tổng số lao động						
	-Từ 18 - 30 tuổi	3	2	4	0		
	-Từ 31 - 45 tuổi	29	17	6	6		
	-Từ 46 - 55 tuổi	16	12	4	2		
	-Từ 56 - 60 tuổi	2	1	1	1		
	-Trên 60 tuổi						
II	Số công nhân, cán bộ quản lý, viên chức chia theo chuyên môn cao nhất được đào tạo	Tổng số		Nam		Nữ	
1	Sau đại học	13		9		4	
2	Đại học (và tương đương)	38		21		17	
3	Cao đẳng (và tương đương)	4		1		3	
4	Trung cấp chuyên nghiệp	11		11			
5	Đào tạo nghề						
6	Chưa qua đào tạo	1				1	
III	Ngành nghề được đào tạo (kể cả công nhân và các cán bộ quản lý)						
1	Xây dựng	3		3			
2	Kiến trúc (Quy hoạch, thiết kế)						
3	Kỹ sư đô thị (Cấp, thoát nước, điện kỹ thuật, điện lạnh ...)						
4	Kinh tế xây dựng						
5	Giao thông (Cầu, đường, KT giao thông)						
6	Thủy lợi (Thủy công, thủy nông)	1				1	
8	Cơ khí	1		1			
9	Trắc địa	1				1	
10	Vật liệu	2		2			
11	Ngành nghề khác	59		35		24	

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Các dự án đầu tư của Tổng công ty:

- + Dự án đầu tư Mở cát trắng Thủy Triều, Cam Hải Đông, Cam Lâm, Khánh Hòa: Triển khai thuê tư vấn và hoàn thành thủ tục đóng cửa mỏ một phần và quy

hoạch khai thác, hoàn thiện thủ tục chuyển đổi giấy phép khai thác cho Mỏ cát trắng Thủy Triều, Cam Hải Đông, Cam Lâm, Khánh Hòa.

- + Dự án đầu tư mỏ cát trắng 70Ha Cam Đức, Cam Lâm, Khánh Hòa: Tiếp tục triển khai quyết toán các chi phí chuẩn bị dự án đã thực hiện nghiên cứu đầu tư mỏ cát trắng 70Ha Cam Đức, Cam Lâm, Khánh Hòa.
- + Dự án khu dân cư 2/34 Phan Huy Ích: Triển khai các thủ tục xin gia hạn quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và chủ đầu tư cho dự án khu nhà cao tầng thuộc dự án khu dân cư 2/34 Phan Huy Ích tại UBND thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn thiện phương án kiến trúc để đề xuất điều chỉnh quy hoạch phân khu chức năng cho dự án theo hướng chuyển sang phân khúc cao cấp, hiệu quả cao như nhà liên kế, thấp tầng.
- + Dự án Nghiền bột silica công suất 55.000 tấn/năm tại Cam Lâm, Khánh Hòa: Tiếp tục hoàn thành thủ tục pháp lý điều chỉnh và tổ chức đánh giá lại hiệu quả và khả năng pháp lý để có thể tiếp tục triển khai đầu tư các hạng mục còn lại của dự án.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

STT	Tên đơn vị	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu	Địa chỉ	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu	Thành tiền (triệu đồng)
I	Công ty con					
1	Công ty cổ phần Phước Hòa FiCO	Sản xuất kinh doanh đá xây dựng, đá Granite	Km 5, QL 51, xã Tân Phước, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	25.000	73,87%	22.160
2	Công ty cổ phần Cơ khí Xây dựng Tân Định FiCO	Gia công cơ khí; buôn bán vật liệu; thiết bị lắp đặt trong ngành xây dựng	Nhà máy phụ kiện vệ sinh, Đường số 2B, KCN Đồng An, Thuận An, Bình Dương.	30.000	64,24%	19.272
3	Công ty cổ phần Gạch men Thanh Thanh	Sản xuất gạch ốp lát	Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, Tỉnh Đồng Nai	59.923	51,44%	30.825

4	Công ty CP Gạch Đông Nam Á	Sản xuất gạch ốp lát	Khu Phố 9, Phường Chánh Phú Hoà, Thị Xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương	225.000	51%	2.550
5	Công ty TNHH MTV Cát Cam Ranh FiCO	Khai thác khoáng sản	Thôn Tân Hải, Cam Hải Tây, Huyện Cam Lân, Tỉnh Khánh Hòa	30.000	100%	30.000
6	Công ty TNHH MTV Thương mại VLXD FiCO	Kinh doanh thương mại VLXD	Tầng 15, Sailing Towet, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	200.000	100%	200.000
7	Công ty TNHH Kinh doanh sản phẩm Fico	Thương mại	Tầng 15, Sailing Towet, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	41.600	100%	41.600
II Công ty liên doanh, liên kết						
1	Công ty cổ phần Xi măng FiCO Tây Ninh	Sản xuất kinh doanh xi măng, vôi và thạch cao; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.	433 Đại lộ 30/4, Phường 1, TP. Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh.	2.500.000	25,84%	646.003
2	Công ty cổ phần Hóa An	Khai thác chế biến khoáng sản, sản xuất và kinh doanh VLXD	Áp Cầu Hang, Xã Hóa An, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	151.200	24,86%	37.583
3	Công ty cổ phần Vitaly	Sản xuất mua bán VLXD; kinh doanh nhà ở, Môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản	Khu Bình Chuẩn, Đường N1, Thuận An, Bình Dương	80.000	30,75%	24.600
4	Công ty Cổ phần Havali - FiCO	Sản xuất kinh doanh gạch thủy tinh	Số 65, đường số 3, cư xá chu văn an, phường 26, quận Bình Thạnh, TP.HCM	3.000	20%	600

5	Công ty Cổ phần xây dựng FiCO - Corea	Cung cấp dịch vụ kỹ thuật xử lý nền đất yếu cho các công trình xây dựng, dự án hạ tầng	Tầng M (tầng lửng), Block C Chung cư Vạn Đô, 348 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP.HCM	31.500	49,50%	15.593
6	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tân Bách Việt	Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp	Tầng 15, Số 1, Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, TPHCM	79.272	29%	22.989
7	Công ty cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét. Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Sản xuất sản phẩm từ Plastic	408 Nguyễn Huệ, P.Phú Thịnh, TX.Bình Long, Tỉnh Bình Phước.	17.000	30%	5.100
8	Công ty Cổ phần FiCO Công nghệ cao	Sản xuất gạch không nung	45 Hoa Mai, Phường 2, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	20.000	45%	9.000
9	Công ty cổ phần FiCO Pan – United	Sản phẩm bê tông thương phẩm	Lầu 8 South Buiding, 60 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TPHCM	60.000	45%	27.000

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	2.714.445.628.400	2.735.554.697.424	1,0%
Doanh thu thuần	1.635.547.349.798	1.325.411.378.386	(18,96%)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	134.854.862.411	75.783.036.264	(43,8%)
Lợi nhuận khác	(853.552.238)	(1.608.537.387)	(88,45%)
Lợi nhuận trước thuế	134.001.310.173	74.174.498.877	(44,65%)

Lợi nhuận sau thuế	114.894.586.407	55.608.658.715	(51,6%)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	755	440	(41,72%)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,21	1,22	
+ Hệ số thanh toán nhanh Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,57	0,56	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,40	0,42	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,67	0,72	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	2,10	1,56	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,60	0,48	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,06	0,04	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,06	0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,04	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,08	0,06	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**a) Cổ phần:**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP
- Mã cổ phiếu: FIC
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 VND/cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký: 127.000.000 cổ phần (Một trăm hai mươi bảy triệu cổ phần).

- Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký: -1.270.000.000.000 đồng (Một nghìn hai trăm bảy mươi tỷ đồng).
- Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 76.135.600 cổ phần.
- Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng có điều kiện: 50.864.400 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông (Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 28/03/2024):

Danh mục	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng		
	Số lượng cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Số lượng CP	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông Nhà nước:	50.900.100	509.001.000.000	40,08				50.900.100	509.001.000.000	40,08
2. Cổ đông nội bộ: (HDQT, Ban TGĐ, BKS, KTT)	10.381.070	103.810.700.000	8,17				10.381.070	103.810.700.000	8,17
3. Cổ đông trong Tổng Công ty:									
<i>Cổ phiếu quỹ</i>	0	0	0				0	0	0
<i>Cán bộ công nhân viên</i>	122.300	1.223.000.000	0,10				122.300	1.223.000.000	0,10
4. Cổ đông ngoài Tổng Công ty:									
<i>Cá nhân</i>	14.783.430	147.834.300.000	11,64	6.000	60.000.000	0,005	14.789.430	147.894.300.000	11,65
<i>Tổ chức</i>	50.807.100	508.071.000.000	40,01				50.807.100	508.071.000.000	40,01

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e) Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Ngành vật liệu xây dựng đóng góp vào phát thải khí nhà kính quốc gia từ hai nguồn. Nguồn thứ nhất, phát thải từ quá trình công nghiệp. Cụ thể, phát thải trong quá trình nung, chuyển hoá CaCO₃ thành CO₂. Phát thải này có ở tất cả các quá trình sản

xuất vật liệu xây dựng có nung đá vôi, đất sét. Trong số các sản phẩm vật liệu xây dựng, sản phẩm đá và cát cũng như gạch không nung không phát sinh loại chất thải này. Nguồn thứ hai là nguồn phát thải từ quá trình sử dụng năng lượng là nhiên liệu hoá thạch cho các hoạt động và vận hành sản xuất. Có thể thấy, hai nhóm phát sinh khí nhà kính lớn nhất trong ngành xây dựng là sản xuất Vật liệu xây dựng (phát thải trực tiếp và gián tiếp) và vận hành tòa nhà (phát thải trực tiếp). Thực hiện chủ trương của Bộ xây dựng về mục tiêu giảm phát thải 74 triệu CO₂, FICO luôn có chính sách tối ưu hóa hoạt động sản xuất vật liệu xây dựng, thu hồi nhiệt thải từ quá trình sản xuất xi măng, .. nhằm hạn chế các tác động tiêu cực đến môi trường sống.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Nguồn cung cấp nguyên vật liệu là một yếu tố quan trọng đối với doanh thu và lợi nhuận của công ty trong năm. Tuy nhiên, sự biến động giá của nguyên vật liệu đầu vào có thể gây ra rủi ro cao. Vì vậy, để đảm bảo hoạt động sản xuất và xây dựng được liên tục và tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu, FICO luôn lên kế hoạch dự trữ nguồn nguyên vật liệu và tính toán phương án dự trữ hàng tồn kho phù hợp.

6.3. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Hoạt động đô thị hóa ngày một phát triển, triển vọng ngành xây dựng trong tương lai đang dần khởi sắc khi đại dịch Covid – 19 được kiểm soát, hàng loạt các nước mở cửa thương mại trở lại. Tổng Công ty xây dựng số 1 – CTCP hoạt động trong ngành xây dựng, đây là ngành có tác động rất lớn đến môi trường trong hoạt động thi công công trình cũng như sản xuất vật liệu xây dựng. Nhận thức được điều này, FICO có kế hoạch để giảm thiểu tác động đến môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Trong năm 2023, Công ty luôn theo sát và thống kê lượng phát thải ra môi trường, từ đó có phương án tăng cường sử dụng vật liệu xây dựng xanh và cải tiến quy trình sản xuất đồng thời thực hiện biện pháp và công nghệ xây dựng thân thiện với môi trường.

6.4. Chính sách liên quan người lao động (NLD):

a) Số lượng lao động bình quân năm 2023: 66 người

Mức lương bình quân: 21.255.000 đ/người-tháng

b) Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn – phúc lợi:

- Thời gian làm thêm: thực hiện theo đúng quy định của Bộ Luật lao động, đảm bảo hài hòa quyền lợi của doanh nghiệp và sức khỏe của NLD.
- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm: tổ chức trọn gói cho toàn thể NLD.
- Mua gói bảo hiểm sức khỏe trọn năm cho NLD.

- An toàn lao động: tổ chức tham gia các lớp tập huấn an toàn lao động, an toàn PCCC cho tập thể nhân viên theo quy định của Bộ LĐTB&XH.
- Tổ chức chương trình đi du lịch hàng năm, trang phục, v.v ...: tổ chức cho toàn thể nhân viên.

6.5. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Tổng Công ty luôn chú trọng các công tác xã hội trong chiến lược, xem đó là trách nhiệm của mình đối với cộng đồng nhằm đóng góp vào sự phát triển lâu dài, bền vững của xã hội.

Tại FiCO, chúng tôi luôn thể hiện trách nhiệm với cộng đồng thông qua các hoạt động tài trợ cho những hoàn cảnh khó khăn, giảm thiểu tác động của thiên tai, các hoạt động văn hóa - nghệ thuật nhằm duy trì và phát huy bản sắc dân tộc Việt Nam.

6.6. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Hiện tại Công ty chưa có các hoạt động thị trường vốn xanh. Tuy nhiên, FICO rất quan tâm theo dõi các thông tin về hoạt động này và sẽ tích cực tham gia khi có hướng dẫn cụ thể từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2023, xuất phát từ ảnh hưởng của thị trường bất động sản, nhiều dự án và công trình chậm triển khai, giãn tiến độ, giá nguyên liệu đầu vào tăng cao dẫn đến các doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng hết sức khó khăn, tiêu thụ sản phẩm chậm, tồn kho tăng cao, phải dừng nhiều dây chuyền sản xuất, dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp không đạt kế hoạch, đặc biệt một số đơn vị đã phát sinh lỗ. Tuy nhiên việc quản trị tốt công tác sản xuất kinh doanh, tài chính,...theo hướng tập trung của Ban lãnh đạo Tổng công ty đã tiếp tục phát huy tác dụng mang lại hiệu quả trong lĩnh vực kinh doanh vật liệu cơ bản như cát, đá, góp phần duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, dòng tiền đồng thời hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận tại Công ty mẹ, một sơ nội dung công việc cụ thể:

- Tiếp tục duy trì ổn định sản xuất kinh doanh ở các mặt hàng chiến lược như cát trắng silica, đá xây dựng để bù đắp các lĩnh vực sụt giảm như gạch ốp lát; Tổ chức rà soát đánh giá quy trình sản xuất, tăng cường công tác quản trị sản xuất như kiểm tra chất lượng nguyên nhiên vật liệu, định mức sản xuất, đánh giá chất lượng sản phẩm... nhằm

đảm bảo chất lượng sản phẩm, duy trì tốt mạng lưới bán hàng thương mại góp phần đưa sản phẩm chất lượng đến người tiêu dùng.

- Duy trì và đẩy mạnh chính sách “vừa đạt hiệu quả kinh doanh, vừa quản trị rủi ro trong toàn hệ thống và đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra ổn định”. Tăng hiệu quả cạnh tranh thương mại thông qua việc Tổng công ty tham gia cung cấp nguyên nhiên vật liệu đầu vào tại các nhà máy với nguyên tắc đảm bảo chất lượng, chủng loại đa dạng, giá cạnh tranh thấp nhất với các đơn vị cung cấp khác và thực hiện bao tiêu toàn bộ các sản phẩm đầu ra cho các sản phẩm đá xây dựng, cát trắng Silica, gạch men ốp lát. Điều này đã góp phần tiết giảm chi phí, tăng hiệu quả SXKD cho Tổng công ty, giảm ảnh hưởng thiệt hại đáng kể đối với các ảnh hưởng của thị trường.

- Đối với các khoản công nợ tồn đọng, tập trung đánh giá và thực hiện các giải pháp để thu hồi công nợ, kiểm soát chặt chẽ các khoản nợ đến hạn, hạn chế phát sinh các khoản nợ phải thu khó đòi, nhằm đảm bảo duy trì dòng tiền và tính thanh khoản của Tổng công ty. Tiếp tục theo dõi các khoản lỗ tiềm tàng và thực hiện trích lập dự phòng để đưa tình hình tài chính của Tổng công ty về mức an toàn. Chủ động thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo dòng tiền cho hoạt động kinh doanh, thanh toán các khoản nợ đến hạn; Chủ động làm việc với các ngân hàng nhằm thực hiện các biện pháp giảm lãi vay, giảm chi phí tài chính.

- Từ việc kiểm soát tốt dòng tiền thu được ngoài việc đáp ứng tốt việc trả nợ đến hạn tại các ngân hàng, Tổng Công ty đã cân đối được nguồn tài chính để thanh toán cổ tức năm 2022 cho cổ đông theo kế hoạch đề ra, cân đối linh hoạt các khoản vay và gửi tiết kiệm nhằm gia tăng lợi ích cho FICO.

Với những định hướng đúng đắn các mục tiêu cụ thể và có các giải pháp kịp thời, phù hợp và cùng với sự nỗ lực không ngừng của tập thể lãnh đạo, cán bộ, chuyên viên khối văn phòng và người lao động của từng đơn vị đã góp phần hoàn thành tốt năm kế hoạch 2023 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

DVT: triệu đồng

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ
I	Tổng doanh thu.			
1	Tổng công ty - CTCP (Theo BCTC hợp nhất)	1.804.929	1.325.411	73,4
2	Công ty mẹ (Theo BCTC riêng)	1.982.807	1.504.132	75,8
II	Lợi nhuận trước thuế			
1	Tổng công ty - CTCP (Theo BCTC hợp nhất)	139.475	74.174	53,1

2	Công ty mẹ (Theo BCTC riêng)	61.180	62.960	102,9
---	------------------------------	--------	--------	-------

Doanh thu hợp nhất giảm so với kế hoạch 2023 chỉ đạt 1.325 tỷ đồng do các lĩnh vực chủ yếu tại các công ty con đều giảm so với KH năm 2023; Doanh thu bán hàng năm 2023 chỉ đạt 73,4% so với kế hoạch năm 2023 do các lĩnh vực chủ yếu đều giảm như khai thác đá xây dựng giảm 20%, gạch ốp lát giảm 39,4% so với kế hoạch 2023. Điểm sáng là lĩnh vực cát trắng đã đạt doanh thu vượt mức 10% so kế hoạch 2023 tương đương với gần 251 tỷ đồng.

Tương ứng với doanh thu giảm, lợi nhuận hợp nhất là 74,17 tỷ đồng, bằng 53,1% kế hoạch 2023 do Đại hội đồng cổ đông đặt ra, bằng 55,4% so với cùng kỳ năm 2022 (năm 2022 lợi nhuận hợp nhất đạt 134 tỷ đồng), nguyên nhân là do ảnh hưởng chung của thị trường VLXD trong nước nên các đơn vị trong lĩnh vực gạch ốp lát phát sinh lỗ hoạt động. Tuy tình hình thị trường khó khăn, một số đơn vị sản xuất vật liệu xây dựng cơ bản khác trong Tổng công ty như khai thác chế biến đá xây dựng, cát trắng, xi măng, bê tông thương phẩm lợi nhuận cũng đã đạt và vượt mức kế hoạch, góp phần giữ ổn định cho Tổng công ty trong năm kế hoạch 2023.

Doanh thu Công ty mẹ đạt 1.504,1 tỷ đồng bằng 75,9% kế hoạch đề ra cho năm 2023 và bằng 79,2% so với năm 2022 (năm 2022 doanh thu Công ty mẹ đạt 1.897,6 tỷ đồng). Lợi nhuận đạt 62,96 tỷ đồng, vượt 2,9% kế hoạch 2023 đề ra và tăng 10% so với cùng kỳ 2022; Lý do doanh thu giảm nhưng Công ty mẹ vẫn đạt được kế hoạch lợi nhuận đề ra là do tiền thu cổ tức từ các đơn vị năm 2022 tăng 38,34% so với kế hoạch năm (đạt mức 95,48 tỷ đồng).

2. Tình hình tài chính

Tình hình tài sản: Tại thời điểm 31/12/2023, Tổng tài sản của Công ty mẹ - Tổng công ty (FiCO) là 2.203 tỷ đồng, tăng 98,6 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ việc nhận chuyển nhượng tài sản và tăng các khoản phải thu do cấp thêm hạn mức công nợ phải thu.

Doanh thu hoạt động tài chính: Doanh thu hoạt động tài chính của Tổng công ty trong năm 2023 là 104,3 tỷ đồng. Ngoài ra, Tổng công ty cũng đã chủ động điều tiết và làm chủ dòng tiền, nên đã phát sinh khoản lãi tiền gửi năm 2023 gần 8,8 tỷ đồng.

Trích lập dự phòng: Trong năm 2023 Tổng công ty (Công ty mẹ) đã thực hiện việc trích lập dự phòng là 37,1 tỷ đồng, bao gồm: Dự phòng nợ khó thu khó đòi là 26,4 tỷ đồng; Dự giảm giá hàng tồn kho là 1 tỷ đồng; Dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính là 9,7 tỷ đồng.

Chi phí tài chính: Tổng số dư nợ vay ngân hàng tại thời điểm 31/12/2023 là 463,18 tỷ đồng tăng so với đầu năm gần 89,7 tỷ đồng. Tổng chi phí tài chính của Tổng công ty năm 2023 (Công ty mẹ) là 36,9 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 2,45% trên doanh thu thuần, trong đó lãi tiền vay ngân hàng là 27,2 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 1,81% và các khoản trích lập dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính là 9,7 tỷ đồng.

Khoản lãi phát sinh với giá trị gần 38 tỷ đồng do chậm nộp “*khoản chênh lệch tăng giữa giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần với giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa*” tiếp tục vẫn chưa được xử lý trong năm 2023, nguyên nhân là do chưa có ý kiến chính thức về hình thức xử lý từ các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Công tác quản lý nợ và giải pháp xử lý tại Công ty mẹ

3.1 Tình hình công nợ phải thu

Tổng các khoản phải thu ngắn hạn có trị giá là 583,2 tỉ đồng, tăng gần 11,3 tỉ đồng tương đương tăng 1,97% so với số dư đầu năm 2023.

Khoản phải thu ngắn hạn khách hàng ghi nhận là 447,7 tỷ đồng, tăng so với số đầu năm 67 tỉ đồng, chủ yếu do công nợ của một số công ty thành viên. Đây là chính sách của Tổng công ty đối với các đơn vị này (tăng hạn mức công nợ) nhằm hỗ trợ các đơn vị trong Tổng công ty trong giai đoạn sản xuất và tiêu thụ gặp nhiều khó khăn. Ngoài ra trong đó còn có ghi nhận khoản nợ khó đòi là 138,2 tỉ đồng là công nợ tồn đọng cũ tại Tổng công ty và đã được Tổng công ty trích lập dự phòng trong các năm trước.

3.2 Tình hình thu hồi công nợ

Trong năm 2023, Tổng công ty thu được từ các khoản nợ khó đòi được 555,2 triệu đồng và tham gia các vụ kiện để thu hồi công nợ từ Công ty Trung Quốc - Đông Nam Á, Công ty Hải Đăng, Công ty Thái Sơn, Công ty Mekongwall và Công ty TNHH Thép Trung Thành Phát. Ngoài ra, còn kiểm soát chặt chẽ hơn công tác đòi nợ các đơn vị như Công ty CP Tư vấn Kiểm định và Xây dựng Thành Phát cũng như công nợ với các đơn vị trong hệ thống của Tổng công ty.

3.3 Tình hình công nợ phải trả quá hạn: Trong năm 2023, Tổng công ty không có phát sinh về nợ phải trả quá hạn, các khoản nợ đều được thanh toán theo đúng quy định.

3.4 Những biện pháp quản lý công nợ: Các khoản nợ khó đòi của Tổng công ty tiếp tục chủ yếu được xử lý thông qua thương lượng, hòa giải. Trường hợp không thương lượng, hòa giải được thì sẽ được giải quyết thông qua Tòa án và Cơ quan thi hành án theo quy định của Pháp luật. Đây là phương án xử lý xuyên suốt qua nhiều năm qua của

Tổng công ty, mặc dù thời gian kéo dài nhưng đảm bảo đúng quy định pháp luật và trình tự hiện hành về thu hồi công nợ.

4. Báo cáo các nội dung chủ yếu đã thực hiện năm 2023 của Tổng công (Cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý)

Đối với hoạt động điều hành của Tổng công ty đã chú trọng hoạt động tác nghiệp hàng tuần, Ban Điều hành tiếp tục triển khai họp giao ban định kỳ 2 tuần/lần để chủ động giao và rà soát các công việc đã thực hiện, nắm bắt và giải quyết các vấn đề phát sinh của các Phòng, Ban nghiệp vụ. Các Ban nghiệp vụ căn cứ trên chức năng nhiệm vụ được giao và các công việc cụ thể để chủ động, phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ của các Ban theo định hướng được Ban Điều hành giao và đạt hiệu quả tốt theo đúng nhiệm vụ do Hội đồng quản trị đề ra.

4.1 Hoạt động các lĩnh vực của Tổng công ty

4.1.1 Lĩnh vực Thương mại vật liệu xây dựng và đầu tư tài chính:

a) Kết quả SXKD trong năm 2023 đến từ các hoạt động kinh doanh chính như sau:

- Kinh doanh thương mại và SCM của Ban Thương mại Tổng công ty.
- Kinh doanh gạch ốp lát các loại.
- Cho thuê mặt bằng kinh doanh.
- Đầu tư tài chính: Tiền thu cổ tức, tiền lãi và các khoản thu khác.

Theo đó, doanh thu từ các hoạt động đạt hơn 1.504,13 tỷ đồng giảm 20% so với năm 2022, trong đó chủ yếu là doanh thu từ hoạt động kinh doanh gạch 642,9 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 42,7% tổng doanh thu hoạt động; hoạt động kinh doanh đá xây dựng chiếm tỷ lệ 17,3% tổng doanh thu; kinh doanh cát trắng silica chiếm tỷ trọng 18,1%; cung cấp nguyên liệu (SCM) chiếm tỷ lệ 19,1% doanh thu; hoạt động cho thuê mặt bằng, nhà xưởng chiếm tỷ lệ 1,5%. Riêng hoạt động kinh doanh thép và mặt hàng TTNT trong năm 2023 chỉ chiếm tỷ trọng 1,23% tổng doanh thu. Lợi nhuận gộp từ các mảng hoạt động này đạt hơn 66,56 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế đạt 62,96 tỷ đồng, sau khi đã thực hiện việc trích lập các khoản dự phòng như đã nêu trên.

Riêng đối với Ban Thương Mại - Thị Trường Tổng công ty thì tổng doanh thu hoạt động đạt 838,24 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 55,7% trong tổng doanh thu hoạt động của Tổng công ty bằng 90% kế hoạch năm 2023; lợi nhuận trước thuế cả năm đạt 34,06 tỷ đồng tăng gần 30% so với kế hoạch đăng ký năm 2023.

b) Về hàng tồn kho: Tổng hàng tồn kho ghi nhận tại thời điểm 31/12/2023 là 274 tỷ đồng, tăng nhẹ so với đầu năm là 435 triệu đồng. Trong đó, giá trị hàng tồn kho trước trích lập dự

phòng là 283,2 tỷ đồng, khoản trích lập phòng giảm giá hàng tồn kho thép xây dựng là 9,1 tỷ đồng.

4.1.2 Lĩnh vực sản xuất gạch ốp lát và vật liệu trang trí

Năm 2023, theo thông tin từ Hiệp hội vật liệu xây dựng Việt Nam trong bối cảnh chung của thị trường VLXD tiếp tục khó khăn, lượng tiêu thụ VLXD cho các dự án bất động sản vẫn chưa tìm được đầu ra do các dự án khởi công mới rất ít. Sản lượng sản xuất gạch ốp lát năm 2023 của cả nước giảm chỉ ước đạt khoảng 386 triệu m² tương đương gần 45% công suất thiết kế của toàn ngành. Sản lượng tiêu thụ gạch ốp lát ở mức ước tính khoảng 290 triệu m² bằng khoảng 75% sản lượng sản xuất cả năm 2023 và giảm khoảng 25% so với năm 2022.

Tại Tổng công ty, tổng sản lượng sản xuất của năm 2023 đạt hơn 8,8 triệu m², giảm 36% so với cùng kỳ 2022, tương ứng với khoảng 55% công suất hiện hữu. Trong đó, Công ty gạch men Thanh Thanh sản xuất được 2,39 triệu m² bằng 68% kế hoạch năm và bằng 67% cả năm 2022; Công ty CP Vitaly sản xuất được 1,71 triệu m² bằng 40,7 % kế hoạch năm và bằng 45,6% so với năm 2022; Công ty gạch Đông Nam Á sản xuất được 4,7 triệu m² bằng 72,6% kế hoạch năm và bằng 73,1% so với năm 2022.

Sản lượng tiêu thụ đạt gần 8,4 triệu m². Tồn kho toàn khối gạch là gần 4,62 triệu m² (giá trị tồn kho khoảng 372,7 tỷ đồng), so với cùng kỳ năm 2022 tăng gần 270 nghìn m² (tương đương với hơn 25 tỷ đồng).

Tổng doanh thu toàn khối đạt 1.630 tỷ đồng bằng 60,6% kế hoạch 2023, ghi nhận lỗ gần 40 tỷ đồng, cụ thể:

Dvt: triệu

đồng

TT	Công ty	Tỷ lệ vốn	DOANH THU			LỢI NHUẬN		
			KH 2023	TH 2023	% KH	KH 2023	TH 2023	% KH
1	Công ty TNHH MTV KD SP FICO	100%	1.455.064	893.991	61	3.184	-973	
2	Cty CP GM Thanh Thanh	51%	324.646	227.619	70,1	12.244	9.526	77,8
3	Cty CP Gạch Đông Nam Á	51%	560.127	356.135	63,58	1.988	-19.930	
4	Cty CP Vitaly	42%	374.300	152.365	41	300	-28.542	
	Tổng cộng		2.714.137	1.630.110	60,6	17.716	-39.919	

Một số nguyên nhân ảnh hưởng là do ảnh hưởng của thị trường bất động sản giảm sút; chi phí nguyên liệu đầu vào tăng làm giá thành sản xuất tăng; nhu cầu tiêu dùng thấp dẫn đến lượng bán ra tiêu thụ chậm, lượng hàng tồn kho lớn, vì thế trong năm 2023 các đơn vị đã phải ngưng sản xuất một số dây chuyền (như tại Công ty CP gạch men Thanh Thanh, Công ty CP gạch Đông Nam Á). Ngoài ra do ảnh hưởng tồn kho của một số mẫu gạch có tỷ lệ phế phẩm cao vẫn còn chưa xử lý hết, chi phí chuyển đổi mẫu mã do lượng đặt hàng thấp cũng góp phần ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất như tại Công ty CP Vitaly.

Mức tiêu thụ trung bình 12 tháng liền kề bán ra bên ngoài trong năm 2023 (không bao gồm lượng hàng bán nội bộ) là gần 704 nghìn m²/tháng, so với cùng kỳ năm trước giảm khoảng 368 nghìn m². Riêng tại Công ty CP Vitaly là gần 158 nghìn m²/tháng, so với mức tiêu thụ trung bình của cùng kỳ năm 2022 là giảm gần 50%. Đây là một năm được đánh giá khó khăn đối với các doanh nghiệp sản xuất gạch ốp lát nói riêng và ngành VLXD nói chung.

4.1.3 Lĩnh vực khai thác và chế biến khoáng sản

a) Khai thác và chế biến đá xây dựng.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 đá xây dựng tại Mỏ đá núi Ông Trịnh - tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu của Công ty cổ phần Phước Hòa FiCO khá tốt với doanh thu đạt 230,3 tỷ đồng bằng 81,3% kế hoạch 2023 (doanh thu bao gồm cả thu nhập nổ mìn là 267,9 tỷ). Doanh thu tại công ty giảm do các nguyên nhân sau:

+ Nguyên nhân chính là do lượng khai thác và tiêu thụ đá xô bò chỉ đạt 88% so với kế hoạch trong khi đó mặt hàng này chiếm trọng lớn trong doanh thu (khoảng 53% so với tổng doanh thu).

+ Chưa hoàn thành việc giải phóng mặt bằng lên đỉnh +230m nên bị hạn chế khai trường khai thác nên ảnh hưởng công tác nổ mìn phá đá và quy hoạch sản xuất.

+ Lượng đá kém chất lượng nhiều và phải tốn chi phí để nghiền đá san lấp 0x4, nhưng giá bán sản phẩm không cao và thị trường sử dụng ít hơn đá xây dựng thông thường.

Lợi nhuận trước thuế đạt 34,88 tỷ đồng, bằng 89% so với KH 2023 đề ra, với tổng sản lượng khai thác đá các loại đạt xấp xỉ 3,3 triệu tấn đạt 95% kế hoạch, sản lượng tiêu thụ đạt hơn 3 triệu tấn.

- Về hàng tồn kho: trị giá hàng tồn kho là 32,82 tỉ đồng tăng so với đầu năm 2023 là 24,50 tỷ đồng. Lượng hàng tồn kho tập trung là đá 0x4, đá xô bò và cát nhân tạo.

Riêng đối với các mỏ Tân Cang 3, Thạnh Phú và Núi Gió của Công ty cổ phần Hóa An là một đơn vị liên kết của Tổng công ty, năm 2023 là một năm hoạt động hiệu quả với lượng đá sản xuất và tiêu thụ đạt hơn 2,2 triệu m³, doanh thu đạt 375 tỷ đồng vượt 12% kế hoạch đề ra. Lợi nhuận thu về đạt hơn 124 tỷ đồng vượt 55% kế hoạch lợi nhuận của năm 2023 do đây là đơn vị có lợi thế chất lượng đá tốt, thương hiệu uy tín và sản phẩm có mặt phục vụ cho các dự án trọng điểm.

b) Khai thác và chế biến cát trắng.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 cát trắng silica khai thác tại mỏ cát Thủy Triều, Cam Lâm, Khánh Hòa của Công ty TNHH MTV cát Cam Ranh FiCO khá tốt với doanh thu đạt 250,85 tỷ đồng, vượt hơn 10% kế hoạch năm 2023; lợi nhuận trước thuế đạt 22,01 tỷ

đồng vượt hơn 15% KH năm 2023, đưa tổng lợi nhuận từ sản phẩm cát trắng Silica toàn Tổng công ty đạt 42,24 tỷ đồng.

Năm 2023, công ty khai thác được 593.608 tấn cát nguyên liệu và xuất 501.210 tấn cát nguyên liệu để gia công thành cát thành phẩm. Tổng sản lượng tiêu thụ cả năm đạt xấp xỉ 450.000 tấn đạt bằng gần 85% so với 2022 (sản phẩm chủ yếu là cát trắng tuyển rửa cung cấp cho các nhà máy kính thông qua Ban thương mại Tổng công ty).

Hàng tồn kho: Cát nguyên liệu 95,661 m³ tương đương 30,25 tỷ đồng; lượng cát trắng tuyển rửa thành phẩm tồn kho là 18.919 tấn và cát trắng tuyển rửa (bán thành phẩm) là 36.650 tấn.

c) Các lĩnh vực khác (sản xuất xi măng, bê tông, cơ khí xây dựng...)

Kết quả hoạt động trong năm 2023 tương đối ổn định với doanh thu xi măng đạt 2.600 tỷ đồng, bê tông thương phẩm đạt hơn 324 tỷ đồng và duy trì mức lợi nhuận đạt theo kế hoạch đề ra. Trong năm 2023, Công ty mẹ tiếp tục thực hiện công tác giám sát nhằm nâng cao trách nhiệm đối với người đại diện; duy trì hiệu quả cao đối với các lĩnh vực chủ chốt tại các đơn vị có vốn góp lớn của Tổng công ty.

4.2. Công tác quản trị sản xuất và kinh doanh

Trong năm 2023, Tổng công ty đã xây dựng và triển khai hoàn thiện phương án bảo đảm nguồn cung nhiên liệu (than đá, khí đốt CNG, bã điều...), triển khai đầu tư chuyển đổi và đưa vào sản xuất ổn định hệ thống cung cấp nhiên liệu khí CNG tại các nhà máy sản xuất gạch ốp lát. Triển khai cơ cấu lại sản phẩm kinh doanh tại các đại lý và phương án xử lý các mẫu sản phẩm cũ (tồn kho) tại Nhà máy.

Đồng thời, Tổng công ty tiếp tục cho rà soát đánh giá định mức sản xuất, định mức sử dụng nhiên liệu tại các nhà máy sản xuất và tổ chức đánh giá chất lượng hàng tồn kho và lập phương án tiêu thụ hàng tồn kho.

Đối với công tác quy hoạch sản xuất tại các mỏ khoáng sản, Tổng công ty cũng đã chỉ đạo Người đại diện vốn tại các đơn vị chuẩn bị và triển khai phương án quy hoạch khai thác, rà soát hợp đồng khai thác như tại Mỏ đá Ông Trịnh – Công ty CP Phước Hòa đối với các đối tác. Tiếp tục thực hiện thủ tục thuê đất cho các diện tích còn lại theo GPKT được UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp và hỗ trợ pháp lý có liên quan đến các tranh chấp pháp lý đất, dự án bất động sản, diện tích đất thuộc quyền quản lý của Công ty Phước Hòa FICO.

Về các đơn vị hoạt động kém hiệu quả, Tổng công ty cũng đã triển khai phương án tái cơ cấu như Công ty TNHH xây dựng FICO COREA, Công ty CP cơ khí xây dựng Tân Định để khôi phục hoạt động ổn định và đảm bảo đời sống cho người lao động.

Đối với lĩnh vực thương mại vật liệu xây dựng; triển khai tiếp tục mở rộng thêm mạng lưới đại lý bán hàng gạch ốp lát tại các thị trường truyền thống và tiềm năng. Triển khai kế hoạch phối hợp với các nhà máy về việc điều tiết sản xuất, cân đối giữa sản xuất và tiêu thụ, nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm gạch ốp lát để phù hợp yêu cầu của thị trường. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu sản phẩm đặt hàng, tăng tỷ trọng các sản phẩm mang lại biên lợi nhuận cao hơn trong hệ thống (Porcelain, Granite). Tiếp tục triển khai tái cơ cấu mô hình kinh doanh đối với các đơn vị trong Tổng công ty tạo dòng tiền cho Tổng công ty và quản lý tập trung kiểm soát chất lượng, giá thành các khâu từ nguyên liệu đầu vào và các sản phẩm đầu ra của các nhà máy thuộc khối sản xuất công nghiệp.

4.3. Công tác quản trị tài chính

Trong năm 2023, Tổng công ty luôn đảm bảo hoạt động tín dụng, cân đối dòng tiền theo kế hoạch, không để mất cân đối tài chính; Hoàn thành công tác ký kết Hợp đồng tín dụng mới cho năm 2023 theo nghị quyết của HĐQT với các tổ chức tín dụng như BIDV, Agribank, Vietcombank, VPBank và VIB, hỗ trợ vốn vay kinh doanh cho các đơn vị thành viên.

Đồng thời thực hiện tốt công tác kế toán quản trị, kiểm soát dòng tiền chung và hiệu quả hoạt động của Tổng công ty và các Công ty con, phối hợp tốt với đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính để kiểm toán báo cáo tài chính đúng quy định, kịp thời và minh bạch. Tiếp tục triển khai, hoàn thiện mô hình quản trị tài chính tập trung, rà soát, đánh giá và cải tiến hệ thống phần mềm kế toán Fast trên toàn hệ thống của Tổng công ty và rà soát để hoàn thành công tác điều chỉnh vốn điều lệ, tăng vốn tại Công ty TNHH MTV KD SP FICO (FICOCOM).

4.4. Công tác đầu tư phát triển và M&A.

4.4.1 Sản xuất công nghiệp

Trong năm 2023, Tổng công ty đã tiếp tục làm việc với các cấp có thẩm quyền để triển khai thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, hoàn thiện thủ tục chuyển đổi giấy phép khai thác cho Mỏ cát trắng Thủy Triều, Cam Hải Đông, Cam Lâm, Khánh Hòa, đồng thời triển khai quyết toán các chi phí chuẩn bị dự án đã thực hiện nghiên cứu đầu tư mỏ cát trắng 70Ha Cam Đức, Cam Lâm, Khánh Hòa theo quy định.

Đối với công tác sửa chữa lớn tại các nhà máy sản xuất, đã cho tổ chức kiểm tra, rà soát và theo dõi, quyết toán chi phí đầu tư các dự án, đầu tư chiều sâu và sửa chữa lớn tại các nhà máy, đánh giá chất lượng và hợp quy các sản phẩm tại các đơn vị.

4.4.2 Đầu tư bất động sản và lĩnh vực khác

Triển khai các thủ tục xin gia hạn quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và chủ đầu tư cho dự án khu nhà cao tầng thuộc dự án khu dân cư 2/34 Phan Huy Ích tại UBND thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn thiện phương án kiến trúc để đề xuất điều chỉnh quy hoạch phân khu

chức năng cho dự án theo hướng chuyển sang phân khúc cao cấp, hiệu quả cao như nhà liên kế, thấp tầng.

Về quản lý, sử dụng tài sản của Tổng công ty như sàn thương mại tại các chung cư, văn phòng, trong năm 2023 Tổng công ty đã cho tiền khai rà soát để thanh lý tài sản không cần dùng như máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ ... Ký hợp đồng cho thuê lại kho bãi, mặt bằng chưa cần dùng với các đối tác, triển khai các thủ tục đầu tư cần thiết cho khách hàng. Ngoài ra, đã cho đầu tư sửa chữa, tổ chức tìm kiếm đối tác để cho thuê các diện tích dôi dư hoặc chưa sử dụng nhằm tận dụng tối đa mặt bằng và tối ưu hóa chi phí sử dụng cho các khu văn phòng do Tổng công ty đang quản lý, khai thác như 111A Pasteur, quận 1; Tòa nhà 9-19 Hồ Tùng Mậu (lầu 4) và văn phòng tại Kho Biên Hòa – KCN Biên Hòa 2.

4.5. Công tác quyết toán, bàn giao và thoái vốn nhà nước

Đối với công tác quyết toán bàn giao và thoái vốn Nhà nước, Tổng công ty tiếp tục phối hợp SCIC, Bộ Xây dựng triển khai các thủ tục cần thiết để thực hiện thoái vốn Nhà nước theo quy định và tiếp tục kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý các vướng mắc để tổ chức quyết toán bàn giao vốn nhà nước; Sau khi quyết toán bàn giao vốn Nhà nước sẽ tiến hành thủ tục thoái vốn theo quy định.

5. Kế hoạch phát triển trong năm 2024.

5.1 Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

DVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Kế Hoạch 2024	Tỷ lệ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu hợp nhất	1.804.929	1.325.411	1.644.059	124%
2	Doanh thu công ty mẹ	1.982.807	1.504.132	1.849.886	123%
3	Lợi nhuận TT hợp nhất	139.475	74.174	76.627	103%
4	Lợi nhuận TT Công ty mẹ	61.180	62.960	63.073	100,2%

Riêng về tỷ lệ chia cổ tức năm 2024, căn cứ trên kết quả sản xuất kinh doanh và cân đối dòng tiền của Tổng công ty, Hội đồng quản trị Tổng công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông phương án chia cổ tức cho năm 2024 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025. Mục tiêu kế hoạch Công ty mẹ - TCT năm 2024 và quỹ lương kế hoạch Công ty mẹ (*Chi tiết xem phụ lục đính kèm*).

5.2 Tổng hợp chi tiết kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024 toàn Tổng công ty

DVT: triệu đồng

Stt	Đơn vị	Doanh thu			Lợi nhuận TT		
		TH 2023	KH 2024	Tỷ lệ	TH 2023	KH 2024	Tỷ lệ
I	CÔNG TY MẸ						
	<i>Ban Thương mại - Thị trường</i>	838.247	1.081.388	129%	33.224	22.899	69%
II	CÔNG TY CON						
1	Công ty TNHH MTV KDSP FiCO	893.991	1.076.642	120%	(973)	2.399	
2	Cty CP Phước Hòa FiCO	268.222	263.246	98%	34.515	21.863	63%
3	Cty CP CKXD Tân Định FiCO	3.075	3.169	103%	22.714	20	
4	Cty CP GM Thanh Thanh	227.620	290.812	128%	9.526	9.355	102%
5	Cty TNHH MTV Cát CR FiCO	250.851	263.797	105%	22.007	21.009	95%
6	Cty CP Gạch Đông Nam Á	356.136	466.823	131%	(19.930)	675.55	
III	CÔNG TY LD, LK						
1	Cty CP Vitaly	152.365	242.490	159%	(28.542)	190	
2	Cty CP XM FiCO Tây Ninh	2.630.545	2.120.975	81%	219.743	211.497	104%
3	Cty CP Hóa An	375.398	258.000	69%	113.823	41.446	36%
4	Công ty CP BT FiCO PanU	336.399	357.217	106%	2.014	4.000	198%
5	Công ty TNHH FiCO COREA	39.484	248.319	629%	(11.124)	(160)	

Ghi chú: Danh sách không bao gồm các công ty do Tổng công ty đầu tư tài chính và Công ty CP FiCO Công nghệ cao (FiCO Hitech) do dừng hoạt động.

5.3 Một số giải pháp thực hiện cho năm 2024

a) Đối với hoạt động quản trị, điều hành của Công ty mẹ.

Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức của Văn phòng Tổng công ty, rà soát, đánh giá lại tình hình lao động, xây dựng quy chế quản trị phù hợp với cơ cấu sở hữu vốn và thực tế hoạt động của Tổng công ty; phòng ngừa các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và quản lý vốn.

Phát huy vai trò chủ đạo của Tổng Công ty trong công tác phân phối sản phẩm, công tác quản trị chi phí và chất lượng sản phẩm tại các đơn vị sản xuất; triển khai nghiên cứu chương trình quản trị thống nhất, hệ thống kiểm soát nội bộ chặt chẽ từ Công ty mẹ - Tổng công ty đến các Công ty thành viên, kiểm soát tốt thông tin, giám sát quy trình hoạt động, đưa công nghệ thông tin ứng dụng sâu rộng hơn nữa vào quản trị tại văn phòng và các bộ phận có liên quan nhằm đạt hiệu quả tối ưu trong quản lý hoạt động kinh doanh và kịp thời đánh giá rủi ro, đưa ra quyết định kịp thời và nhanh chóng.

Tổ chức thực hiện tốt công tác thoái vốn đầu tư của Tổng công ty theo đề án tái cơ cấu đã được duyệt để thu hồi và tập trung nguồn lực cho chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025; Quản trị nguồn vốn vay minh bạch, hiệu quả đối với từng hoạt động; giữ vững an toàn về tài chính, dòng tiền.

b) Công tác nghiên cứu thị trường

Duy trì công tác khảo sát đánh giá thị trường VLXD như gạch ốp lát và các vật liệu xây dựng cơ bản, định hướng sản phẩm sản xuất kinh doanh nhằm khai thác tối đa năng lực hiện có của các đơn vị, nhà máy sản xuất trong Tổng công ty phù hợp như cầu thị trường, có hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp quản trị sản xuất, quản lý khai thác mỏ an toàn, hiệu quả. Mở rộng thị trường tiêu thụ để đảm bảo tăng trưởng và hiệu quả. Phấn đấu hoàn thành thủ tục pháp lý về đất đai tại các mỏ khai thác khoáng sản trong quý IV/2024.

Hợp tác, hỗ trợ để đảm bảo hiệu quả và thu nhập của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp. Tiếp tục công tác soát xét, chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện quy chế Người đại diện của Tổng công ty để tăng cường tương tác, thúc đẩy hiệu quả chung đối với các đơn vị thành viên của Tổng công ty.

c) Công tác tài chính

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp tài chính trong vận hành dòng tiền, thu hồi công nợ và làm việc với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng như BIDV, Agribank, Vietcombank, VPBank và VIB, hỗ trợ vốn vay kinh doanh cho một số đơn vị thành viên.

Quản lý kế hoạch tài chính, kế hoạch dòng tiền và thanh toán theo tuần, theo tháng phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh và thương mại ổn định. Tiếp tục thực hiện công tác đối chiếu công nợ, kiểm kê và kiểm toán nội bộ để phát hiện, phòng ngừa rủi ro, đảm bảo an toàn tài chính cho Tổng công ty và các đơn vị theo hệ thống quản trị.

d) Công tác đầu tư phát triển

Tiếp tục thực hiện các dự án chuyển tiếp như Dự án khu dân cư FiCO STAR; Dự án nghiên cứu cát nhân tạo tại Mỏ đá Phước Hòa;

Thực hiện tìm kiếm và đầu tư các mỏ nguyên liệu và nghiên cứu phương án đầu tư chế biến nguyên liệu như cát trắng, cát xây dựng, đá xây dựng; nghiên cứu khảo sát và chuẩn bị đầu tư các dự án phát triển sản phẩm mới (chú trọng hoạt động M&A) và hợp tác đầu tư trong lĩnh vực vật liệu xây dựng cơ bản như đá xây dựng, cát nhân tạo... để tăng quy mô đáp ứng mục tiêu phát triển của thương hiệu FiCO và Tổng công ty;

e) Công tác quyết toán bàn giao vốn và thoái vốn Nhà nước

Tiếp tục phối hợp với Ban chỉ đạo cổ phần hóa Bộ Xây dựng, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - SCIC và các cơ quan hữu quan hoàn tất thủ tục quyết toán bàn giao vốn sang Công ty cổ phần; Giải quyết dứt điểm các vấn đề còn tồn đọng khi chuyển sang công ty cổ phần như định giá đất tại Khu đất số 2/34 đường Phan Huy Ích, phường 15, quận

Tân Bình, TPHCM; Xác định diện tích chung/riêng tại các dự án như Horizon, Vạn Đô, Hồ Hảo Hớn,... và các vấn đề có liên quan khác theo kết luận của Thanh tra chính phủ.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

- Trong năm 2023, Tổng Công ty không phát sinh các trường hợp ảnh hưởng tới chỉ tiêu môi trường.
- Việc tiêu thụ điện, nước, năng lượng đốt, phát thải... đều được kiểm soát chặt chẽ và tiết kiệm. Với nhiều chương trình nhằm tối ưu các nguồn nguyên liệu ảnh hưởng tới môi trường, Tổng Công ty đã và đang ngày nâng cao hiệu quả và hướng tới hoạt động ngày một xanh hơn.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

i. Số lượng lao động bình quân năm 2023: 66 người

Mức lương bình quân: 21.255.000 đ/người-tháng

ii. Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn – phúc lợi:

- Thời gian làm thêm: thực hiện theo đúng quy định của Bộ Luật lao động, đảm bảo hài hòa quyền lợi của doanh nghiệp và sức khỏe của NLD.
- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm: tổ chức trọn gói cho toàn thể NLD.
- Mua gói bảo hiểm sức khỏe trọn năm cho NLD.
- An toàn lao động: tổ chức tham gia các lớp tập huấn an toàn lao động, an toàn PCCC cho tập thể nhân viên theo quy định của Bộ LĐTB&XH.
- Tổ chức chương trình đi du lịch hàng năm, trang phục, v.v ...: tổ chức cho toàn thể nhân viên.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

- Tổng Công ty luôn tham gia tích cực và ý thức cao về trách nhiệm đối với Cộng đồng. Hàng năm, Tổng Công ty và các Đơn vị trực thuộc luôn thực hiện tốt việc đóng góp vào kinh tế và xã hội tại địa phương hoạt động thông qua hoạt động sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường làm việc, tạo thêm công việc cho địa phương và ủng hộ các hoạt động xã hội tại địa phương.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

1.1. Về công tác tái cấu trúc hệ thống quản trị:

- Tổng công ty đã tái cấu trúc mô hình tổ chức và hoạt động của Cơ quan Tổng ty. Tiến hành kiện toàn, định biên nhân sự và ban hành chức năng, nhiệm vụ của từng Ban.
- Triển khai mô hình quản trị tập trung đối với các đơn vị thành viên để thống nhất hệ thống quản trị, điều hành và tăng cường hiệu quả sử dụng các nguồn lực (tài chính, nhân sự...) của Tổng công ty:
 - + Đối với các Công ty con và các đơn vị thành viên mà Tổng công ty nắm quyền chi phối: Áp dụng mô hình quản trị tập trung tại Tổng công ty.
 - + Đối với các Công ty liên doanh, liên kết và các khoản đầu tư tài chính khác: Áp dụng mô hình quản trị thông qua người đại diện vốn Tổng công ty tại các đơn vị thành viên.
 - + Cơ chế quản trị tập trung triển khai đồng bộ trên 5 lĩnh vực chủ yếu: Tài chính, Nhân sự, Sản xuất, Kinh doanh và Đầu tư.
- Ban hành hệ thống mẫu biểu báo cáo quản trị áp dụng chung cho các đơn vị thành viên Tổng công ty để phục vụ việc triển khai mô hình quản trị tập trung.
- Kiện toàn người đại diện phần vốn FiCO tại các đơn vị thành viên để đáp ứng yêu cầu triển khai mô hình quản trị mới.

1.2. Về công tác xây dựng kế hoạch:

- Tổng công ty đã giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đối với các đơn vị thành viên. Trong đó thống nhất giao khoán các chỉ tiêu: chi phí sản xuất, giá thành, giá bán sản phẩm...
- Tổng công ty cũng thường xuyên rà soát lại các chỉ tiêu kế hoạch, đánh giá tính khả thi và điều chỉnh để phù hợp với năng lực sản xuất kinh doanh thực tế và tình hình thị trường; đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch của các đơn vị thành viên.

1.3. Về công tác đầu tư và M&A:

Hội đồng quản trị Tổng công ty chỉ đạo các công ty con và người đại diện vốn FiCO tại các công ty liên doanh, liên kết về việc thực hiện các dự án trọng điểm của Tổng công ty:

- + Dự án đầu tư Mỏ cát trắng Thủy Triều, Cam Hải Đông, Cam Lâm, Khánh Hòa: Triển khai thuê tư vấn và hoàn thành thủ tục đóng cửa mỏ một phần và quy hoạch khai thác, hoàn thiện thủ tục chuyển đổi giấy phép khai thác cho Mỏ cát trắng Thủy Triều, Cam Hải Đông, Cam Lâm, Khánh Hòa.
- + Dự án đầu tư mỏ cát trắng 70Ha Cam Đức, Cam Lâm, Khánh Hòa: Tiếp tục triển khai quyết toán các chi phí chuẩn bị dự án đã thực hiện nghiên cứu đầu tư mỏ cát trắng 70Ha Cam Đức, Cam Lâm, Khánh Hòa.
- + Dự án khu dân cư 2/34 Phan Huy Ích: Triển khai các thủ tục xin gia hạn quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và chủ đầu tư cho dự án khu nhà cao tầng thuộc dự án khu dân cư 2/34 Phan Huy Ích tại UBND thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn thiện phương án kiến trúc để đề xuất điều chỉnh quy hoạch phân khu chức năng cho dự án theo hướng chuyển sang phân khúc cao cấp, hiệu quả cao như nhà liên kết, thấp tầng.
- + Dự án Nghiền bột silica công suất 55.000 tấn/năm tại Cam Lâm, Khánh Hòa: Tiếp tục hoàn thành thủ tục pháp lý điều chỉnh và tổ chức đánh giá lại hiệu quả và khả năng pháp lý để có thể tiếp tục triển khai đầu tư các hạng mục còn lại của dự án.

1.4. Về công tác nhân sự

Trong kỳ có nhiều sự thay đổi liên quan đến công tác nhân sự. Trong đó, các thay đổi nhân sự chủ chốt như sau:

- Ngày 03/01/2023: Bổ nhiệm Bà Phạm Thị Mỹ Vân làm người phụ trách quản trị công ty.
- Ngày 17/10/2023: Bổ nhiệm Ông Nguyễn Xuân Hùng giữ chức vụ Kế toán trưởng Tổng công ty.

1.5. Về công tác quan hệ với cổ đông và công bố thông tin

- + Đảm bảo các quyền lợi của các cổ đông theo đúng Điều lệ và quy định pháp luật hiện hành.
- + Chỉ đạo công tác công bố thông tin đến UBCKNN, cổ đông và tổ chức, cá nhân đầu tư theo quy định.

1.6. Về đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

- Trong năm 2023, Tổng Công ty không phát sinh các trường hợp ảnh hưởng tới chỉ tiêu môi trường.

- ➤ Việc tiêu thụ điện, nước, năng lượng đốt, phát thải... đều được kiểm soát chặt chẽ và tiết kiệm. Với nhiều chương trình nhằm tối ưu các nguồn nguyên liệu ảnh hưởng tới môi trường, Tổng Công ty đã và đang ngày nâng cao hiệu quả và hướng tới hoạt động ngày một xanh hơn.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

iii. Số lượng lao động bình quân năm 2023: 66 người

Mức lương bình quân: 21.255.000 đ/người-tháng

iv. Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn – phúc lợi:

- Thời gian làm thêm: thực hiện theo đúng quy định của Bộ Luật lao động, đảm bảo hài hòa quyền lợi của doanh nghiệp và sức khỏe của NLD.
- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm: tổ chức trọn gói cho toàn thể NLD.
- Mua gói bảo hiểm sức khỏe trọn năm cho NLD.
- An toàn lao động: tổ chức tham gia các lớp tập huấn an toàn lao động, an toàn PCCC cho tập thể nhân viên theo quy định của Bộ LĐTB&XH.
- Tổ chức chương trình đi du lịch hàng năm, trang phục, v.v ...: tổ chức cho toàn thể nhân viên.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Tổng Công ty luôn tham gia tích cực và ý thức cao về trách nhiệm đối với Cộng đồng. Hàng năm, Tổng Công ty và các Đơn vị trực thuộc luôn thực hiện tốt việc đóng góp vào kinh tế và xã hội tại địa phương hoạt động thông qua hoạt động sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường làm việc, tạo thêm công việc cho địa phương và ủng hộ các hoạt động xã hội tại địa phương.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Mặc dù tình hình thị trường VLXD năm 2023 gặp rất nhiều khó khăn, Ban điều hành đã thể hiện trách nhiệm cao trong công việc, đưa ra nhiều giải pháp linh hoạt, kịp thời và phù hợp với các quy chế, quy định, pháp luật của nhà nước và đã hoàn thành tốt kết quả sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, chế độ đối với người lao động như trong báo cáo của Ban Tổng giám đốc.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Phát huy vai trò chủ đạo của Tổng Công ty trong công tác phân phối sản phẩm, công tác quản trị chi phí và chất lượng sản phẩm tại các đơn vị sản xuất; nghiên cứu triển khai chương trình quản trị thông nhất, hệ thống kiểm soát nội bộ chặt chẽ từ Công ty mẹ - Tổng

công ty đến các Công ty thành viên, kiểm soát tốt thông tin, giám sát quy trình hoạt động, đưa công nghệ thông tin ứng dụng sâu rộng hơn nữa vào quản trị tại văn phòng và các bộ phận có liên quan nhằm đạt hiệu quả tối ưu trong quản lý hoạt động kinh doanh và kịp thời đánh giá rủi ro, đưa ra quyết định kịp thời và nhanh chóng.

- Tăng cường việc rà soát đánh giá hiệu quả hoạt động của người đại diện vốn tại các đơn vị, thực hiện điều chỉnh, bổ sung người đại diện vốn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tại các đơn vị thành viên, đặc biệt là tại các doanh nghiệp hoạt động chưa hiệu quả.

- Quản trị nguồn vốn vay minh bạch, hiệu quả đối với từng hoạt động; giữ vững an toàn về tài chính, dòng tiền.

- Phối hợp với người đại diện vốn Nhà nước tại FiCO, chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục hoàn thiện các thủ tục về bàn giao vốn Nhà nước sang Công ty Cổ phần; hoàn thiện thủ tục pháp lý, tháo gỡ vướng mắc tại các dự án Tổng Công ty đang triển khai, đặc biệt là Dự án 2/34 Phan Huy Ích.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ(<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Đỗ Thị Hiếu	Chủ tịch HĐQT	22/04/2021	
2	Ông Cao Trường Thụ	Thành viên HĐQT	22/04/2021	
3	Ông Nguyễn Xuân Thắng	Thành viên HĐQT	22/04/2021	
4	Ông Phạm Việt Thắng	Thành viên HĐQT	22/04/2021	
5	Ông Đặng Minh Thừa	Thành viên HĐQT	22/04/2021	

1.2 Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đỗ Thị Hiếu	7	100%	
2	Ông Cao Trường Thụ	7	100%	
3	Ông Nguyễn Xuân Thắng	7	100%	
4	Ông Phạm Việt Thắng	7	100%	

5	Ông Đặng Minh Thừa	7	100%	
---	--------------------	---	------	--

Giữa các kỳ họp của HĐQT, để giải quyết các công việc cần có ý kiến của HĐQT liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động quản lý, Tổng công ty đã tổ chức 11 lần lấy ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản. Các hồ sơ tổ chức lấy ý kiến biểu quyết này được thực hiện theo đúng thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đúng Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và dưới sự giám sát của Ban Kiểm soát Tổng công ty.

1.3 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban điều hành. Bên cạnh việc thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp định kỳ/cuộc họp khác của Ban điều hành, HĐQT còn thường xuyên trao đổi qua điện thoại, thư điện tử cũng như các phương tiện thông tin khác về tình hình chiến lược, kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh, việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ và các mục tiêu mà ĐHĐCĐ đã đề ra trong năm.

- Thông qua các hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản, HĐQT cũng thể hiện trách nhiệm trong việc tham gia giám sát và giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Nhìn chung, trong tình hình kinh tế khó khăn do sự phục hồi chậm sau đại dịch Covid-19 và những biến động trong thị trường bất động sản cũng từ những tháng cuối năm 2022, HĐQT, ban điều hành và các cấp quản lý đã nỗ lực, sáng tạo và hết sức chủ động trong công việc nhằm đạt được những mục tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra.

1.4 Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): HĐQT Tổng công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công của HĐQT.

1.5 Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	02/NQ-HĐQT	03/01/2023	Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty	100%
2	05/NQ-HĐQT	30/01/2023	Phê duyệt hạn mức tín dụng tại Ngân hàng BIDV	
3	08/NQ-HĐQT	22/02/2023	Chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023	100%
4	09/NQ-HĐQT	22/02/2023	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	100%

5	11/NQ-HĐQT	14/03/2023	Phê duyệt phương án nhận chuyển nhượng tài sản của công ty CP cơ khí Xây dựng Tân Định FiCO	100%
6	13/NQ-HĐQT	03/04/2023	Thông qua chương trình và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
7	16/NQ-HĐQT	25/04/2023	Phê duyệt hạn mức tín dụng của Công ty tại Ngân hàng Agribank	100%
8	20/NQ-HĐQT	15/05/2023	Chi trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông	100%
9	22/NQ-HĐQT	05/06/2023	Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty con - FiCOCOM	100%
10	28/NQ-HĐQT	06/07/2023	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2023	100%
11	30/NQ-HĐQT	02/08/2023	Sơ kết 06 tháng đầu năm 2023	100%
12	31/NQ-HĐQT	02/08/2023	Phê duyệt quỹ lương kế hoạch 2023	100%
13	34/NQ-HĐQT	05/09/2023	Cử nhân sự tham gia HĐQT và BKS Công ty CP CKXD Tân Định FiCO	100%
14	37/NQ-HĐQT	14/09/2023	Cử người đại diện tham gia BKS Công ty TaFiCO	100%
15	40/NQ-HĐQT	28/09/2023	BB, NQ thông qua hạn mức tín dụng của TCT và ủy quyền cho FiCOCOM sử dụng chung tại VPBank	100%
16	43/NQ-HĐQT	03/10/2023	Thông qua phương án tái cấu trúc Công ty FiCO Corea	100%
17	47/NQ-HĐQT	17/10/2023	Bổ nhiệm Kế toán trưởng Tổng công ty FiCO	100%
18	52/NQ-HĐQT	30/11/2023	Kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2023	100%
19	53/NQ-HĐQT	30/11/2023	Phương án khen thưởng cho Chủ tịch, TGD FiCOSand	100%

20	54/NQ-HĐQT	30/11/2023	Thay đổi người đại diện theo pháp luật FiCOCOM	100%
21	51/NQ-HĐQT	30/11/2023	BB, NQ thông qua phương án đề nghị VIB cấp tín dụng cho Tổng công ty FiCO và FiCOCOM	100%
22	56/NQ-HĐQT	29/12/2023	BB, NQ thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng BIDV	100%

2. Ban kiểm soát

2.1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt.	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Đào Quang Sơn	Trưởng BKS	22/04/2021	Cử nhân kế toán
2	Ông Lê Văn Huy	Thành viên	22/04/2021	Thạc sỹ kinh tế
3	Bà Trần Linh Chi	Thành viên	22/04/2021	Thạc sỹ kế toán

2.2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đào Quang Sơn	7	100%	100%	
2	Ông Lê Văn Huy	7	100%	100%	
3	Bà Trần Linh Chi	7	100%	100%	

2.3. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng công ty theo quy định của Điều lệ Tổng công ty FiCO và Luật doanh nghiệp.

- Giám sát việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định và chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản trị và điều hành Tổng công ty.

- Tham gia các cuộc họp giao ban, điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty, các cuộc họp của HĐQT Tổng công ty.

- Ban Kiểm soát đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty mẹ Tổng công ty 6 tháng đầu năm 2023, trong đó có đánh giá khả năng thanh toán nợ phải trả

ngắn hạn của Công ty mẹ FiCO tại thời điểm 30/6/2023, đánh giá nợ phải thu khách hàng, trong đó có lưu ý về nợ phải thu khó đòi và nợ phải thu khác tồn đọng lâu năm và có kiến nghị đến HĐQT Tổng công ty.

- Hàng tuần, BKS rà soát, đánh giá, cảnh báo và đôn đốc thu hồi công nợ quá hạn, đồng thời tham gia họp cùng với các Ban TCKT, Ban thương mại Tổng công ty theo dõi, đôn đốc công tác thu hồi công nợ.

- Hàng tháng, Ban Kiểm soát phối hợp với Ban Tài chính Kế toán của Tổng công ty rà soát, đánh giá tình hình tài chính của Công ty mẹ FiCO và gửi kết quả đánh giá đến Ban điều hành Tổng công ty về:

+ Tình hình công nợ và cảnh báo công nợ xấu của Ban thương mại Tổng công ty (Mã đơn vị 01), Công nợ kinh doanh sắt thép cũ (Mã đơn vị 02) và Công ty TNHH MTV TM VLXD FiCO (Mã đơn vị 12).

+ Phân tích, đánh giá các mảng kinh doanh của Ban thương mại Tổng công ty.

+ Đánh giá tình hình thanh khoản, khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty mẹ tại thời điểm cuối mỗi tháng.

+ Đánh giá các khoản lỗ tiềm tàng của Công ty mẹ FiCO tính đến thời điểm cuối mỗi tháng.

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Phòng/Ban nghiệp vụ/Đơn vị trực thuộc để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ ĐHCĐ giao.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Tiền lương, thù lao và các khoản lợi ích khác của HĐQT

Họ và tên	Chức danh	Số tiền VND
Bà Đỗ Thị Hiếu	Chủ tịch HĐQT	1,074,300,000
Ông Cao Trường Thụ	Thành viên HĐQT	96,000,000
Ông Nguyễn Xuân Thắng	Thành viên HĐQT	759,625,000
Ông Phạm Việt Thắng	Thành viên HĐQT	96,000,000
Ông Đặng Minh Thừa	Thành viên HĐQT	96,000,000

Tổng **2,121,925,000**

Tiền lương, thù lao và các khoản lợi ích khác của BKS

Họ và tên	Chức danh	Số tiền VND
Ông Đào Quang Sơn	Trưởng Ban Kiểm soát	550,480,000
Bà Trần Linh Chi	Thành viên Ban Kiểm soát	60,000,000
Ông Lê Văn Huy	Thành viên Ban Kiểm soát	60,000,000
Tổng		670,480,000

Tiền lương và các khoản lợi ích khác của Ban TGD và người quản lý khác

Họ và tên	Chức danh	Số tiền VND
Ông Cao Trường Thụ	Tổng Giám đốc	927,875,000
Ông Phạm Việt Thắng	Phó Tổng Giám đốc Nguyên Kế toán trưởng	716,475,000
Ông Nguyễn Xuân Hùng	Kế toán trưởng	553,800,000
Bà Phạm Thị Mỹ Vân	Người phụ trách quản trị công ty	399,375,000
Tổng		2,597,525,000

b. Giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan

Bên liên quan	Mối quan hệ	Tính chất giao dịch	Giá trị giao dịch VND
Giao dịch mua			117,634,569,670
Công ty Cổ phần Vitaly	Công ty liên kết	Mua vật liệu	103,863,670,820
Công ty Cổ phần Bao bì Khoáng sản Số 01	Công ty liên kết	Mua vật liệu xây dựng	13,770,898,850
Giao dịch bán			73,628,285,762
Công ty Cổ phần Vitaly	Công ty liên kết	Bán vật liệu	43,115,051,746
Công ty Cổ phần Xi măng FiCO Tây Ninh	Công ty liên kết	Bán vật liệu	1,282,596,480

Công ty CP Bê tông FiCO Pan - United	Công ty liên kết	Bán vật liệu xây dựng	13,268,564,695
Công ty TNHH Xây Dựng FiCO - Corea	Công ty liên kết	Bán vật liệu xây dựng	15,962,072,841
<u>Giảm trừ doanh thu</u>			343,767,353
Công ty CP Bê tông FiCO Pan - United	Công ty liên kết	Giảm trừ doanh thu	-
Công ty TNHH Xây Dựng FiCO - Corea	Công ty liên kết	Giảm trừ doanh thu	343,767,353
<u>Giao dịch khác</u>			61,663,580,453
Công ty Cổ phần Vitaly	Công ty liên kết	Thu nhập từ hỗ trợ bù gạch bê vữa	163,438,269
		Giảm giá hàng bán được hưởng	480,082,184
Công ty Cổ phần Đầu tư Xuân Cầu	Cổ đông lớn	Cổ tức đã chia	30,480,000,000
Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - Công ty TNHH	Cổ đông lớn	Cổ tức đã chia	30,540,060,000

4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Việc quản trị công ty luôn được đảm bảo theo đúng pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ và các tiêu chí nhằm đảm bảo được hoạt động của Tổng công ty một cách suôn sẻ nhất; theo đuổi các mục tiêu vì lợi ích của Tổng công ty và của các cổ đông, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho việc giám sát hoạt động của Tổng công ty một cách hiệu quả, từ đó khuyến khích Tổng công ty sử dụng các nguồn lực một cách tốt nhất.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu

chuyên tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2023 của Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng Số 1 – CTCP đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: <https://www.fico.com.vn/> (Đính kèm)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC

Cao Trường Thọ